

Số: 161/2024/QĐST-HNGĐ

N, ngày 13 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 308/2024/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 10 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Đông Thị T** –sinh năm: 1990

Địa chỉ: **Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận**

- Bị đơn: Ông **Trương Văn B** –sinh năm: 1987

Địa chỉ: **Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 05 tháng 11 năm 2024;

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 05 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Đông Thị T** và ông **Trương Văn B**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà **Đông Thị T** có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng 02 người con chung tên **Trương Thị Kiều T1** (nữ) – sinh ngày 15/4/2008; và **Trương Hoàng H** (nam) – sinh ngày 17/3/2015. Ông **Trương Văn B** không phải cấp dưỡng nuôi các con chung do bà **Đông Thị T** không yêu cầu

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà **Đông Thị T** tự nguyện nộp số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được tính trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) bà **Đông Thị T** đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004639 ngày 16/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận. Hoàn trả lại cho bà **Đông Thị T** số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Phước;
- Chi cục THADS huyện Ninh Phước;
- Các đương sự;
- Lưu (Hồ sơ; Ấn văn);
- UBND xã Phước Hậu

**THẨM PHÁN**

**Dương Thị Xuân Thủy**